TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV

Số: 836/ĐLTKV – KTTC

V/v: Công bố thông tin về tình hình tài chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2025

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, **Tổng công ty Điện lực – TKV** gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin về doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: **Tổng công ty Điện lực TKV – CTCP** (Tên viết tắt là: **Tổng công ty Điện lực – TKV**)

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0104297034, cấp lần đầu ngày 07/12/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 31/12/2024. Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội.

- Địa chỉ trụ sở chính, số điện thoại, số fax giao dịch, địa chỉ thư điện tử:

Địa chỉ trụ sở chính: **Tầng 16, Tòa nhà Vinacomin, số 03 Dương Đình Nghệ, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.**

Số điện thoại: **024.35161605**

Số fax giao dịch: **024.35161610**

Địa chỉ thư điện tử: **vp@vinacominpower.vn**

- Loại hình doanh nghiệp: **Công ty cổ phần**

- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: **Sản xuất, truyền tải và phân phối điện, sản xuất than.**

- Mã số thuế: **0104297034**

2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: kỳ báo cáo năm (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024).

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của Tổng công ty trong kỳ báo cáo (số liệu theo báo cáo tài chính hợp nhất):

Chỉ tiêu	Kỳ trước (31/12/2023)	Kỳ này (31/12/2024)
1. Vốn chủ sở hữu (đồng)	**8,154,936,117,439**	**8,524,104,498,089**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	6,827,674,750,000	6,827,674,750,000
- Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	321,297,574,437	485,682,458,556
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	990,809,669,882	1,197,703,602,619
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	(1,848,203,592)	(1,848,203,592)

Chỉ tiêu	Kỳ trước (31/12/2023)	Kỳ này (31/12/2024)
- Chênh lệch tỷ giá	0	0
- Khác	17,002,326,712	14,891,890,506
2. Tổng số nợ phải trả (đồng)	**8,347,585,503,124**	**7,006,974,558,867**
- Nợ vay ngân hàng	4,507,506,040,488	3,496,813,214,358
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu	155,000,000,000	85,000,000,000
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	*155,000,000,000*	*85,000,000,000*
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước		
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế		
- Nợ phải trả khác	3,685,079,462,636	3,425,161,344,509
3. Cơ cấu vốn (lần):		
- Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0.51	0.45
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	1.02	0.82
4. Khả năng thanh toán (lần):		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	0.86	0.93
- Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn)	0.81	0.86
- Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)	2.67	4.41
5. Dư nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần):		
- Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	0.02	0.01
- Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	0.02	0.01
6. Lợi nhuận (đồng):		
- Lợi nhuận/Lỗ trước thuế	619,810,021,384	750,661,906,419
- Lợi nhuận/Lỗ sau thuế trong năm tài chính	543,317,767,365	689,207,885,650
- Lỗ lũy kế (nếu có)		
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%):		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	3.28%	4.30%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	6.71%	8.26%
8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán…) (nếu có)		

Ghi chú:

** Số liệu về tình hình tài chính được tính toán từ báo cáo tài chính năm hợp nhất đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện (Công ty TNHH Kiểm toán BDO).

*** Trái phiếu phát hành bằng đồng VND.

**** Đối với các doanh nghiệp theo quy định của pháp luật chuyên ngành có quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính, phải nêu rõ: loại hình doanh nghiệp, các chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định tại pháp luật nào chuyên ngành, các chỉ tiêu theo báo cáo tài chính được kiểm toán là bao nhiêu và nêu rõ doanh nghiệp có đáp ứng được chỉ tiêu an toàn tài chính theo quy định của pháp luật không: **Không có**.

3. Ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện:

Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán BDO.

Ý kiến của Tổ chức kiểm toán: Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty Điện lực TKV – CTCP tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tổng công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KTTC,(02).

NGƯỜI LẬP BIỂU

Lê Thị Thủy

Phó phòng KTTC

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

M.S.D.N: 0104297034 - C.T.C.P ★ TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV ★ Q. CẦU GIẤY - T.P HÀ NỘI

Ngô Trí Thịnh

Tổng giám đốc

Tài liệu kèm theo theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP bao gồm: Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán (Công ty mẹ và Hợp nhất).